

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

Số:520 /QNG-QLDN1
V/v hướng dẫn về lập hóa đơn và thuế GTGT
đối với tài sản bảo đảm tiền vay

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

Thuế tỉnh Quảng Ngãi nhận được Công văn số 510/THADS-NV ngày 07/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị hướng dẫn về lập hóa đơn và thuế GTGT đối với bán tài bảo đảm tiền vay. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 3 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT có hiệu lực áp dụng đến hết ngày 30/6/2025:

“3. Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 8 Điều 4 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

a) Dịch vụ cấp tín dụng gồm các hình thức:

...

- Bán tài sản bảo đảm tiền vay do tổ chức tín dụng hoặc do cơ quan thi hành án hoặc bên đi vay vốn bán tài sản bảo đảm theo ủy quyền của bên cho vay để trả nợ khoản vay có bảo đảm, cụ thể:

+ Tài sản bảo đảm tiền vay được bán là tài sản thuộc giao dịch bảo đảm đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

+ Việc xử lý tài sản bảo đảm tiền vay thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.

Trường hợp hết thời gian trả nợ, người có tài sản bảo đảm không có khả năng trả nợ và phải bàn giao tài sản cho tổ chức tín dụng để tổ chức tín dụng xử lý tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật, các bên thực hiện thủ tục bàn giao tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật thì không phải xuất hóa đơn GTGT.

Trường hợp tổ chức tín dụng nhận tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tổ chức tín dụng thực hiện hạch toán tăng giá trị tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh theo quy định. Khi tổ chức tín dụng bán tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh nếu tài sản thuộc đối tượng chịu thuế GTGT thì tổ chức tín dụng phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định.”

- Căn cứ khoản 10 Điều 11 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 sửa đổi, bổ sung Điều 13 Nghị định số 123/2020 ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định như sau:

“10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và điểm c, điểm g khoản 3 Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Quy định về cấp và kê khai xác định nghĩa vụ thuế khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh như sau:

a) Loại hóa đơn cấp theo từng lần phát sinh

a.1) Cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh là hóa đơn bán hàng trong các trường hợp:

...

a.1.2) Tổ chức không kinh doanh nhưng có phát sinh giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;

a.2) Cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh là hóa đơn giá trị gia tăng trong các trường hợp:

...

b) Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc trường hợp được cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh gửi đơn đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo Mẫu số 06/ĐN-PSĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này đến cơ quan thuế và truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để lập hóa đơn điện tử.

Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khai hồ sơ khai thuế theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Người nộp thuế thuộc trường hợp được cấp hóa đơn bán hàng theo từng lần phát sinh tại điểm a.1 khoản 2 Điều này thì phải nộp đầy đủ số thuế phát sinh trên hóa đơn đề nghị cấp theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng, thu nhập cá nhân, thu nhập doanh nghiệp hoặc số phát sinh phải nộp theo pháp luật quản lý thuế và các loại thuế, phí khác (nếu có).

Người nộp thuế thuộc trường hợp được cấp hóa đơn giá trị gia tăng theo từng lần phát sinh tại điểm a.2 khoản 2 Điều này thì phải nộp số thuế giá trị gia tăng trên hóa đơn giá trị gia tăng theo từng lần phát sinh hoặc số phát sinh phải nộp theo pháp luật quản lý thuế.

Sau khi doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã nộp đủ thuế hoặc số phát sinh phải nộp ngay trong ngày làm việc hoặc chậm nhất là ngày làm việc tiếp theo, cơ quan thuế cấp mã của cơ quan thuế trên hóa đơn điện tử.

Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trên hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh được cơ quan thuế cấp mã... ”.

- Căn cứ hồ sơ liên quan đến bán tài sản bảo đảm tiền vay gửi kèm theo công văn hỏi số 510/THADS-NV ngày 07/01/2026 của Thị hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi thể hiện: Tài sản bảo đảm tiền vay tại Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 152.14/HĐTC ngày 26/9/2014 và văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 152.14/HĐTC/SĐBS1 ngày 27/01/2017 giữa Công ty Cổ phần Trường Nam (nay là Công ty cổ phần Rạng Minh) và Ngân hàng

Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum đã được kê biên, xử lý tài sản tại Biên bản đấu giá tài sản ngày 09/11/2022, bàn giao tài sản cho người cho người mua được tại sản bán đấu giá theo Quyết định số 05/QĐ-CTHADS ngày 11/4/2023 và biên bản bàn giao tài sản đấu giá thi hành án ngày 11/4/2023.

Trên cơ sở nội dung công văn hỏi và hồ sơ kèm theo công văn hỏi của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi, Thuế tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn về nguyên tắc như sau:

- Về hóa đơn: Theo quy định hiện hành, trường hợp cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi (không thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ) thực hiện bán đấu giá tài sản bảo đảm tiền vay để trả nợ khoản vay có bảo đảm thì thuộc trường hợp được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh để giao cho người mua được tại sản bán đấu giá.

- Về thủ tục thực hiện đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh: Trường hợp cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi thuộc trường hợp được cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh thì đơn vị gửi đơn đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo Mẫu số 06/ĐN-PSĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 đến cơ quan thuế (Thuế tỉnh Quảng Ngãi) và truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế (trước đây là Tổng cục Thuế) để lập hóa đơn điện tử.

- Về thuế GTGT:

Trước ngày 01/7/2025, bán tài sản bảo đảm tiền vay được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC, theo đó nếu cơ quan thi hành án bán các tài sản thuộc tài sản giao dịch bảo đảm đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm và xử lý theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Từ ngày 01/7/2025, bán tài sản đảm bảo tiền vay được áp dụng theo quy định tại Luật thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024, Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

Thuế tỉnh Quảng Ngãi trả lời đề Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi biết, căn cứ các quy định nêu trên để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng: KTr1, KTr2, QLDN2, NVDTPC, CNTK;
- Văn phòng (trả kết quả TMS);
- Website Thuế tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, QLDN1 (tnngan).

KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH



Đinh Thiên Khanh